

Quyết định số: 269/2023/HNGĐ-ST.

Ngày: 27- 4 -2023.

V/v: “*Yêu cầu công nhận thỏa thuận
của cha, mẹ về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7- TP HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

- Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Ngọc Phương – Thẩm phán.
- Thư ký phiên họp: Ông Đào Tấn Sang – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Võ Thị Ngọc Châu – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/4/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 100/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 3 năm 2023 về yêu cầu “*Yêu cầu công nhận thỏa thuận của cha, mẹ về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*” theo Quyết định mở phiên họp số 32/2023/QĐ-MPH ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà LL, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số 14/6/89 T, Phường H, Quận G, Thành phố H.

Tạm trú: Số 28/17C TTT, tổ 5, khu phố 1A, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông ĐMT, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số 497 V, phường H, Quận D, Thành phố H.

Các đương sự có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên họp.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự trình bày:

Ông ĐMT và bà LL trước đây là vợ chồng nhưng đã thuận tình ly hôn theo Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 168/2013/QĐST-HNGĐ ngày 24/4/2013 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố

Hồ Chí Minh. Theo quyết định trên, con chung là trẻ ĐLK(Giới tính: Nam) sinh ngày 24/10/2006 được giao cho bà LL trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tuy nhiên, do hiện tại bà LL không còn đủ điều kiện về thời gian để chăm sóc trẻ ĐLK nên ông ĐMT và bà LL thống nhất đề nghị Tòa án vì lợi ích của trẻ chấp nhận cho ông bà được thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể: Con chung là trẻ ĐLK (Giới tính: Nam) sinh ngày 24/10/2006 được giao cho ông ĐMT trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Bà LL không cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên họp, tất cả các đương sự đều có đơn yêu cầu vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

I. Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán.

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định về thẩm quyền thụ lý được quy định tại các điều từ Điều 26 đến Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc xác định tư cách tham gia tố tụng đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ đúng quy định tại các điều từ Điều 93 đến Điều 97 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và cho các đương sự đúng quy định tại các Điều 363, Điều 365 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thời hạn chuẩn bị mở phiên họp đúng theo quy định tại Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Thư ký phiên họp.

Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng các quy định chung về phiên họp sơ thẩm, thủ tục bắt đầu phiên họp, đảm bảo việc tranh tụng tại phiên họp theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng.

Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

II. Về việc giải quyết việc dân sự:

Căn cứ tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thì có cơ sở xác định:

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 168/2013/QĐST về việc giải quyết ly hôn giữa bà LL và ông ĐTT thì bà L và ông T có 01 con chung là ĐLK, sinh ngày 24/10/2006, sau khi ly hôn bà LL là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ K. Ông T trợ cấp dưỡng nuôi con 1.500.000 đồng/ tháng.

Nhận thấy, vì lợi ích của trẻ K, bà L và ông T thống nhất giao trẻ ĐLK, sinh ngày 24/10/2006 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, bà L không phải cấp dưỡng nuôi

con. Sự thỏa thuận này phù hợp Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình nên chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

Bởi các lẽ trên, đề nghị Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp tuyên:

Chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

Lệ phí các đương sự nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 7 nhận định:

- Căn cứ vào bản sao Giấy khai sinh số 206/06, quyển số 02 ngày 30/11/2006 của Ủy ban nhân dân phường K, quận X, Thành phố H đủ cơ sở xác định trẻ ĐLK (Giới tính: Nam) sinh ngày 24/10/2006 là con ruột của ông ĐMT và bà LL.

- Căn cứ vào Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 168/2013/QĐST-HNGĐ ngày 24/4/2013 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông ĐMT và bà LL thuận tình ly hôn, giao con chung là trẻ ĐLK (Giới tính: Nam) sinh ngày 24/10/2006 cho bà LL trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

- Căn cứ vào lời trình bày của người yêu cầu ông ĐMT và bà LL yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc thay đổi trực tiếp người nuôi con sau ly hôn là phù hợp với nguyện vọng của trẻ ĐLK muốn được sinh sống và học tập tại Thành phố Hà Nội cùng với ông ĐMT.

Như vậy, yêu cầu của ông ĐMT và bà LL về việc thay đổi trực tiếp người nuôi con sau ly hôn đối với trẻ ĐLK (Giới tính: Nam) sinh ngày 24/10/2006 là có căn cứ pháp lý để chấp nhận theo quy định tại điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông ĐMT về việc không yêu cầu bà LL cấp dưỡng nuôi con chung.

Về lệ phí việc dân sự: Ông ĐMT và bà LL chịu lệ phí việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm i khoản 2 Điều 39; Điều 367; Điều 369; Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ Luật phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông ĐMT và bà LL.

- Giao con chung là ĐLK (Giới tính: Nam) sinh ngày 24/10/2006 cho ông ĐMT trực tiếp, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

- Bà LL không cấp dưỡng nuôi con.

- Bà LL được quyền và có nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông ĐMT và bà LL phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên Li số AA/2021/0015579 ngày 03/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông ĐMT và bà LL đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày Tòa niêm yết bản sao quyết định tại địa phương.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười ngày), Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Quận 7, Tp.HCM;
- Chi cục THADS Quận 7, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VT (TK : Sang).

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

Trần Thị Ngọc Phương